TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 192 /2019/HSST
Ngày: 25 - 12 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Khánh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Hoàng Thị Hòa

2/ Ông Dương Xuân Đính.

- Thư ký phiên tòa: Bà: **Phạm Thu Hoài** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông anh, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà: **Dương Thị Hiệp** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 189/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 21019 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1997, tại Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm 13, xã TL, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1977; vợ con: Không; Tiền án: có 1 tiền án: - Bản án số 78 ngày 18/10/2018, TAND huyện Đại Từ, Thái Nguyên tuyên phạt 06 tháng tù giam tội trộm cắp tài sản. Ra tù về địa phương ngày 19/12/2018 (chưa được xoá án tích); tiền sự: Ngày 30/9/2015 Công an huyện Đại Từ, Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh nhau (chưa nộp phạt), Ngày 19/7/2018, Công an huyện Đại Từ, Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp

tài sản (chưa nộp phạt); Nhân thân: Ngày 15/7/2019 bị Công an huyện Đại Từ - Thái Nguyên khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Bị can bị bắt quả tang ngày 12/9/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ, Thái Nguyên, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Chị Đào Thị Kim L, sinh 1977. Địa chỉ: Thôn HD, xã KC, huyện ĐA, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 5/2019, bị can Trần Văn T thực hiện trộm cắp tài sản tại xã Bản Ngoại, Đại Từ, Thái Nguyên. Quá trình điều tra, bị can Trần Văn T bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 22/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đại Từ ra Quyết định truy nã bị can đối với Trần Văn T về hành vi Trộm cắp tài sản. Trong quá trình bỏ trốn, bị can T tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Khoảng 14h00’ ngày 12/9/2019, bị can Trần Văn T lang thang, bắt xe Bus từ Trung tâm thương mại Bình An thuộc Đa Phúc, Sóc Sơn, Hà Nội đến Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội mục đích tìm sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản.

Khoảng 18h00’cùng ngày, bị can T đi bộ vào thôn Hậu Dưỡng, xã Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội. Khi đi đến nhà chị Đào Thị Kim L (sinh năm: 1977; trú tại: HD, KC, ĐA, Hà Nội), bị can T phát hiện cửa nhà kho mở (cửa nhà giáp đường), bên trong dựng chiếc xe đạp loại xe địa hình nhãn hiệu ASAMA sơn màu cam – đen (không khóa bảo vệ), không có người trông giữ nên lén lút đi vào dắt chiếc xe đạp ra cửa thì bị chị L đang ở trong nhà phát hiện hô hoán “trộm, trộm”. Bị can T lên xe đạp phóng chạy về hướng cổng làng thôn Hậu Dưỡng. Chị L cùng anh Trần Ngọc K (sinh năm 1975 là chồng chị L) chạy bộ đuổi theo, hô hoán người dân trợ giúp. Bị can T đạp xe bỏ chạy được khoảng 15m thì bỏ xe đạp lại, chạy bộ về hướng chung cư thôn Bầu, Kim Chung, Đông Anh. Chị L, anh K và một số người dân tiếp tục đuổi theo khoảng 200m thì bắt giữ được bị can T, đưa đến Công an huyện Đông Anh trình báo sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 455/HĐĐGTS ngày 18/9/2019 của Hội đồng định giá huyện Đông Anh kết luận, chiếc xe đạp nhãn hiệu Asama sơn

màu cam đen của chị Đào Thị Kim L trị giá 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 186/CT-VKS-ĐA ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "trộm cắp tài sản" theo Điểm a,b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi đúng như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận đã lấy trộm xe đạp nhãn hiệu Asama sơn màu cam đen trị giá: 800.000đ của chị Đào Thị Kim L, nay rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại chị Đào Thị Kim L trình bày tại BL 35-38: Khoảng 18h ngày 12/9/2019 tôi đang ngồi trong nhà nhìn ra cửa thì thấy một nam giới lạ mặt đang dắt chiếc xe đạp của mình ra ngoài, thấy vậy tôi hô hoán mọi người đuổi bắt, người này đã vứt bỏ lại xe bỏ chạy nhưng vẫn bắt được đưa về cơ quan Đông anh giải quyết. Nay tôi đã nhận lại tài sản bị mất, không đề nghị gì về dân sự. Còn đối với hành vi của bị cáo đề nghị xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã công bố và đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm a,b Khoản 1 Điều 173, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều Bộ luật hình sự;

Xử phạt Trần Văn T từ 12 đến 15 tháng tù

Về dân sự: Không đặt ra giải quyết vì không có yêu cầu.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên Công an huyện Đông Anh đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, đương sự không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại

và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ. Do đó có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 18h00’ ngày ngày 12/9/2019 tại thôn Hậu Dưỡng , xã Kim Chung, huyện Đông Anh, TP Hà Nội, Trần Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Asama sơn màu cam đen trị giá 800.000đ của chị Đào Thị Kim L. Tuy tài sản của T chiếm đoạt trị giá dưới 2.000.000đ, nhưng ngày 18/10/2018, TAND huyện Đại Từ, Thái Nguyên phạt 06 tháng tù giam tội trộm cắp tài sản, ra tù ngày 19/12/2018 và ngày 19/7/2018, Công an huyện Đại Từ, Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (chưa nộp phạt). Do vậy tính đến ngày T phạm tội lần này chưa quá 2 năm, nên hành vi của T đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại Điểm a,b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bị cáo bằng bản cáo trạng số 186/CT-VKS-ĐA ngày 20 tháng 11 năm 2019 là có căn cứ đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn huyện Đông Anh. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do mục đích tư lợi, muốn có tiền tiêu sai cá nhân nên đã phạm tội. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định để có một mức hình phạt cho tương xứng.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo mặc dù bị trước đó bị cáo đã có một tiền án chưa được xóa án vì lấy đó làm điều kiện để truy tố bị cáo lần này. Nhưng với nhân thân của bị cáo và hành vi trộm cắp táo bạo của bị cáo thì tình tiết giảm nhẹ chỉ để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, còn không được hưởng án treo, mà cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Ngoài ra bị cáo còn có hành vi trộm cáp tài sản, hành vi này đã bị Tòa án nhân dân huyện Đại Từ tỉnh Thái Nguyên xét xử tại bản án số 106/2019/HS-ST ngày 25/11/2019 xử phạt 15 tháng tù, thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/9/2019. Do bản án này chưa có hiệu lực pháp luật nên chưa được tổng hợp theo điều 56 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Chị L đã nhận lại tài sản bị mất và không có đề nghị bồi thường, nên không đặt giải quyết.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a,b Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Xử phạt Trần Văn T 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Khánh

Nơi nhận:

- *VKSND huyện Đông Anh;*
- *Công an huyện Đông Anh;*
- *Chi cục THADS huyện Đông Anh;*
- *TAND t/p Hà Nội.*
- *Bị cáo;*
- *Đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*